

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 11-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Ngọc Đình
- Ông Đặng Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Quê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Minh Đ, sinh năm 1981; Nơi sinh: Tỉnh Long An. Nơi đăng ký HKTT: Số G, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Lê Thị T1; Có vợ tên Trần Nguyễn Minh H và có 01 người con sinh năm 2008; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 18/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt 18.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc” chấp hành xong ngày 29/01/2024, chưa xóa án tích; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Thanh Q, sinh năm 1955. Địa chỉ: Số I, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).
- Ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số D, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).

3. Ông Liêu Quốc H1, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số I, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).

4. Ông Lê Thanh B, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Số B, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).

5. Ông Lê Văn T, sinh năm 1945. Địa chỉ: Số G, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

6. Ông Lê Thanh T2, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

7. Ông Lê Ngọc D, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số A, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).

8. Ông Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số I, ấp D, xã V, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

9. Ông Trần Quốc L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số F, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (có mặt).

10. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số C, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

11. Bà Đỗ Thị P, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số B, ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/02/2023, tại quán nước giải khát P, do ông Lê Thanh B làm chủ thuộc ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An có Lê Minh Đ, Liêu Quốc H1, Trần Thanh Q, Nguyễn Quang S cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền và đến sân nhà bà Nguyễn Thị Mỹ D1 kế bên quán nước để đánh bạc, tất cả sử dụng một bộ bài tây 52 lá, hình thức chơi là binh sập xám, làm cái xoay vòng, mỗi ván 10.000 đồng. Tổng số tiền của những người chơi đánh bạc là 690.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã B, huyện C bắt quả tang.

Ngoài ra, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/02/2023 tại sân nhà bà D1 còn có Trần Quốc L, Lê Ngọc D, Lê Thanh T2, Nguyễn Hữu H2 cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, sử dụng một bộ bài tây 52 lá, hình thức chơi đánh bài phỏm 09 lá. Kết quả người có điểm nhỏ nhất là người thắng cuộc; người thấp điểm thứ hai, thứ ba, thứ tư lần lượt phải trả cho người thắng cuộc số tiền lần lượt là 5.000 đồng, 10.000 đồng, 15.000 đồng. Tổng số tiền những người chơi đánh bạc là 920.000 đồng. Trong đó L sử dụng tiền để đánh bạc là 500.000 đồng, không thắng thua, D sử dụng tiền để đánh bạc là 200.000 đồng, thắng bạc 50.000 đồng, T2 sử dụng tiền để đánh bạc là 120.000 đồng, thua bạc 120.000 đồng, H2 sử dụng tiền để

đánh bạc 100.000 đồng, thắng bạc 70.000 đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã B, huyện C bắt quả tang

Đồ vật tài liệu thu, tạm giữ: 01 bộ bài tây 52 lá, Tiền Việt Nam 330.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu; Bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCT ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập: Bị cáo có công việc làm thuê, kinh tế gia đình khó khăn nên đề nghị không khấu trừ thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 330.000 đồng của bị cáo.

Đối với ông Liêu Quốc H1, ông Trần Thanh Q, ông Nguyễn Quang S cùng tham gia đánh bạc với Lê Minh Đ, tổng số tiền đánh bạc là 690.000 đồng. Ông Trần Quốc L, ông Lê Ngọc D, ông Lê Thanh T2, ông Nguyễn Hữu H2 cùng đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc là 920.000 đồng. Do tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và những người này chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ D1 để những người chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền tại sân nhà không biết, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa, ông Trần Thanh Q và ông Nguyễn Hữu H2 có đơn xin vắng mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt không có lý do nhưng các đương sự đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ ngày 22/02/2023, tại sân nhà của bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thuộc ấp K, xã B, huyện C, tỉnh Long An có Lê Minh Đ, Liêu Quốc H1, Trần Thanh Q, Nguyễn Quang S đánh bạc thắng thua bằng tiền, sử dụng một bộ bài tây 52 lá, hình thức chơi là binh sập xám, làm cái xoay vòng, mỗi ván 10.000 đồng. Tổng số tiền những người chơi đánh bạc là 690.000 đồng. Trong đó Lê Minh Đ sử dụng tiền để đánh bạc là 280.000 đồng, thắng bạc 50.000 đồng, số tiền đánh bạc và thắng bạc là 330.000 đồng, Liêu Quốc H1 sử dụng tiền để đánh bạc là 100.000 đồng, thua bạc 50.000 đồng, Trần Thanh Q, sử dụng tiền để đánh bạc là 100.000 đồng, không thắng thua, Nguyễn Quang S sử dụng tiền để đánh bạc là 210.000 đồng, không thắng thua. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã B, huyện C, tỉnh Long An bắt quả tang. Tuy tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng ngày 18/4/2014 Lê Minh Đ bị xử phạt số tiền 18.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2014/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An, chưa xóa án tích mà còn vi phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[3] Bị cáo Lê Minh Đ là người thành niên có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Hành vi đánh bạc được thắng thua bằng tiền trái phép, là hành vi vi phạm pháp luật. Bởi vì, nó là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, tạo ra sự bất bình trong nhân dân.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm để thu lợi bất chính, do đó phải chịu trách nhiệm về hành vi mà mình gây ra.

[4] Xét hành vi của bị cáo Lê Minh Đ đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, lành mạnh, gây mất an ninh trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, đồng thời giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình có hoàn cảnh khó khăn theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để giao cho cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội giám sát, giáo dục nhằm giúp bị cáo tự cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên, xét bị cáo có công việc làm thuê, kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập.

[8] Đối với Liêu Quốc H1, Trần Thanh Q, Nguyễn Quang S cùng tham gia đánh bạc với Lê Minh Đ, tổng số tiền đánh bạc là 690.000 đồng. Trần Quốc L, Lê Ngọc D, Lê Thanh T2, Nguyễn Hữu H2 cùng đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc là 920.000 đồng. Do tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và những người này

chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng quy định.

Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không biết những người chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền tại sân nhà bà nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 330.000 đồng.

[10] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh Đ về tội danh và mức án trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 32; Điều 36; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Long An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Minh Đ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Long An giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lê Minh Đ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Long An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Lê Minh Đ phải chấp hành nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cố ý vi phạm nghĩa vụ thì được thực hiện theo quy định tại Điều 105 của Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 330.000 đồng, hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An tạm giữ theo biên lai thu tiền số 0003708 ngày 27 tháng 02 năm 2024.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành theo quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKSCT ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.

Về án phí: Bị cáo Lê Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh;
- VKS ND tỉnh;
- VKS ND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- UBND xã Bình Quới;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Ái Duy